

Số: 21.05/2024/BCTN-KOVALIXA

Kontum, ngày 21 tháng 05 năm 2024

## BÁO CÁO

### Thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hà

Nội

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CUNG ỨNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG KONTUM

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 6100102662

- Vốn điều lệ: 66.000.000.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ đồng)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 66.000.000.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ đồng)

- Địa chỉ: Thôn 2, Xã Kroong, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

- Số điện thoại: 0260.3861929

- Số fax: 0260.3861929

- Website: <http://kovalixa.net/>

- Mã cổ phiếu (nếu có): NXT

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kontum tiền thân là Công ty Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng - doanh nghiệp Nhà nước, được thành lập theo Quyết định số 149/QĐ-UB ngày 17/9/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Năm 2005, Công ty Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kontum thực hiện cổ phần hóa, chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100102662 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 10/10/2005 với số vốn điều lệ là 816,6 triệu đồng, tương ứng 81.660 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất các sản phẩm gốm sứ, vật liệu xây dựng.

Từ khi thành lập đến nay, Công ty phát triển theo hướng trở thành một mô hình doanh nghiệp sản xuất gạch ngói đất sét nung: gạch ngói bằng công nghệ lò Tuynel hướng đến bảo vệ môi trường với quy mô đáp ứng nhu cầu thị trường trong và xung quanh địa bàn hoạt động.

Để đáp ứng vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như mở rộng quy mô doanh nghiệp, từ năm 2014 đến năm 2019, Công ty đã thực hiện thành công 2 đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, nâng vốn điều lệ từ 816,6 triệu đồng lên 33 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 26/8/2020, Công ty đã chính thức trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 5231/UBCK-GSDC ngày 26/8/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 30/9/2020, Công ty được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 61/2020/GCNCP-VSD với mã chứng khoán là NXT, tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 3.300.000 cổ phiếu.

Ngày 14/09/2021, Công ty đã hoàn thiện và gửi tới Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội bộ hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (upcom).

Ngày 02/12/2021, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã ban hành quyết định số 662/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty. Ngày 9/12/2021, Công ty thực hiện giao dịch cổ phiếu đầu tiên trên Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCOM) theo thông báo số 3537/TB-SGDHN với mã chứng khoán là NXT và số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 3.300.000 cổ phiếu.

Ngày 26/8/2020, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100102662 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 10/10/2005, cấp thay đổi lần thứ 9 với số vốn điều lệ là 33 tỷ đồng.

Theo tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được thông qua ngày 30/06/2021, Công ty đã thực hiện các thủ tục và nộp hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tăng vốn điều lệ theo phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 27/06/2022, Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 187/GCN-UBCK với nội dung chào bán thêm 3.300.000 cổ phiếu, tổng giá trị chào bán: 33.000.000.000 đồng.

Ngày 19/09/2022, Công ty nhận được văn bản của UBCKNN số 6255/UBCK-QLCB về nội dung Báo cáo kết quả chào bán ngày 16/09/2022, số lượng cổ phiếu Công ty phát hành là 3.300.000 cổ phiếu.

Ngày 05/10/2022, Công ty được Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán đăng ký thay đổi lần thứ 10 số 61/2020/GCNCP-VSD-1 với mã chứng khoán là NXT, tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 6.600.000 cổ phiếu.

Ngày 19/10/2022, Công ty nhận được Quyết định về việc chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội số 741/QĐ-SGDHN.

Hiện nay, Công ty đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100102662 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 10/10/2005, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 30/09/2022 với số vốn điều lệ là 66 tỷ đồng.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Ngành nghề	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét <i>Chi tiết: Đá</i>	0810
2.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022

	<i>Chi tiết: Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, ma tít, quét tương tu,</i>	
3.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392 (Chính)
4.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
5.	Sản xuất điện	3511
6.	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: - Hoạt động truyền tải điện (Trừ hoạt động truyền tải điện mạng lưới điện quốc gia) - Hoạt động phân phối điện</i>	3512
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Bán buôn sơn, véc ni</i>	4663
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh</i>	4752
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Khách sạn</i>	5510
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>Chi tiết: Nhà hàng</i>	5610
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống <i>Chi tiết: Quán cà phê, giải khát (mã ngành 56302)</i>	5630
14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <i>Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển; - Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.</i>	7730

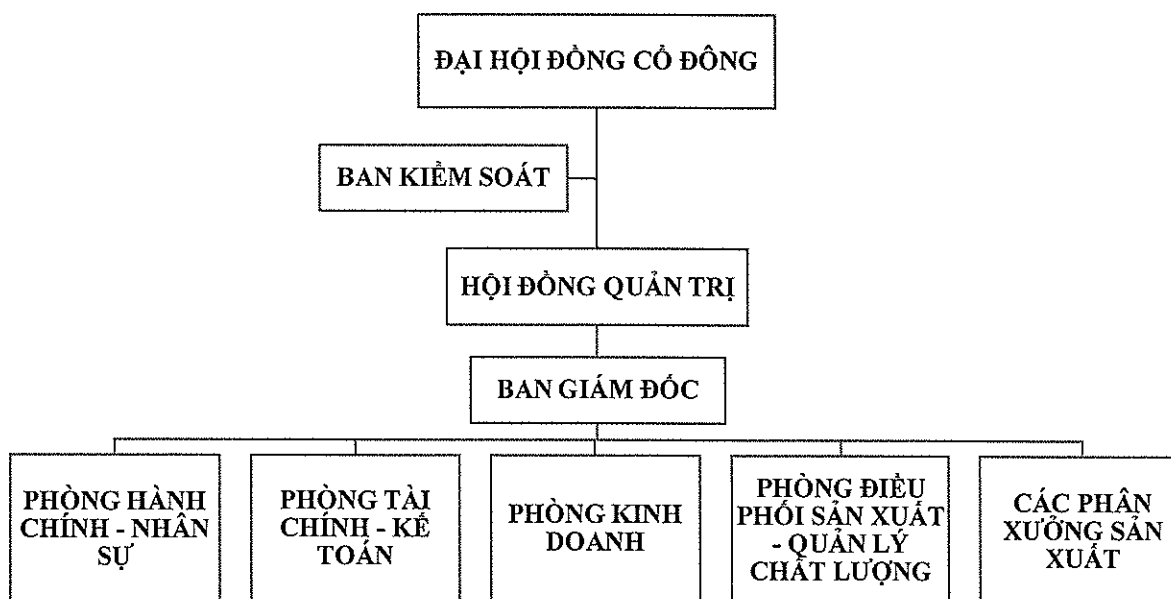
- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty không giới hạn, tập trung tại tỉnh Kon Tum và các tỉnh thành lân cận.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### - Mô hình quản trị Công ty:

Công ty thiết lập cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần trên cơ sở tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kontum, tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

## SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



### a. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Luật pháp liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Đại hội cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính;
- Các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### b. Hội đồng quản trị (HĐQT)

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành Công ty.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay gồm 05 (năm) thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Kim Trường	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Hoàng Văn Công	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
3	Ông Nguyễn Tuấn Linh	Thành viên Hội đồng không điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
4	Bà Phan Thu Thủy	Thành viên Hội đồng không điều hành
5	Ông Lê Quang Thạch	Thành viên Hội đồng không điều hành

**c. Ban Kiểm soát (BKS)**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm, thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc tuân thủ chấp hành chế độ hạch toán, kế toán, quy trình, quy chế quản trị nội bộ Công ty, thẩm định Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo Đại hội đồng cổ đông tính chính xác, trung thực, hợp pháp về Báo cáo tài chính Công ty.

Trong Ban Kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc và chịu sự quản lý trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay có 03 (ba) thành viên gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Đào Thị Hằng Nga	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Trịnh Diệu Linh	Thành viên Ban Kiểm soát

**d. Ban Giám đốc**

Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Ban Giám đốc của Công ty hiện nay gồm 01 (một) thành viên gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hoàng Văn Công	Giám đốc

**e. Các phòng ban**

❖ **Phòng Hành chính - Nhân sự**

Phòng Hành chính - Nhân sự có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Thực hiện việc tuyển dụng nhân sự đảm bảo chất lượng theo yêu cầu, chiến lược của công ty;
- Tổ chức, phối hợp với các đơn vị khác thực hiện quản lý nhân sự, đào tạo và tái đào tạo;
- Tổ chức việc quản lý nhân sự toàn Công ty;
- Xây dựng quy chế lương thưởng, các biện pháp khuyến khích – kích thích người lao động làm việc, thực hiện các chế độ cho người lao động;

- Chấp hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, quy định, chỉ thị của Ban Giám đốc;
- Nghiên cứu, soạn thảo và trình duyệt các quy định áp dụng trong Công ty, xây dựng cơ cấu tổ chức của công ty - các bộ phận và tổ chức thực hiện;
- Phục vụ các công tác hành chính để Ban Giám đốc thuận tiện trong chỉ đạo – điều hành, phục vụ hành chính để các bộ phận khác có điều kiện hoạt động tốt;
- Quản lý việc sử dụng và bảo vệ các loại tài sản của Công ty, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong Công ty;
- Tham mưu đề xuất cho Ban Giám đốc để xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực Tổ chức - Hành chính - Nhân sự: tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, bảo vệ dân sự theo luật và quy chế công ty;
- Hỗ trợ Bộ phận khác trong việc quản lý nhân sự và là cầu nối giữa Ban Giám đốc và người lao động trong Công ty. Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong Công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế Công ty.

#### ❖ **Phòng Tài chính – Kế toán**

Phòng Tài chính – Kế toán có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán - Tín dụng của Công ty;
- Quản lý, kiểm soát các hoạt động kinh tế tài chính kế toán trong Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty;
- Chịu trách nhiệm lập và nộp các báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh, và các báo cáo liên quan đến lĩnh vực kế toán – tài chính cho Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan có liên quan: thuế, ngân hàng;
- Thực hiện công tác thanh tra tài chính các đơn vị trực thuộc Công ty.

#### ❖ **Phòng Kinh doanh**

Phòng Kinh doanh có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tham mưu giúp Ban Giám đốc Công ty trong công việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT về công tác định hướng kế hoạch kinh doanh cũng như định hướng khách hàng;
- Trực tiếp triển khai tổ chức các hoạt động kinh doanh theo kế hoạch và mục tiêu đề ra;
- Tham mưu giúp Ban Giám đốc nắm bắt thông tin kịp thời về chiến lược phát triển kinh tế, xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch dài hạn về sản xuất – kinh doanh của Công ty theo mục tiêu mà Nghị quyết của HĐQT đề ra;
- Nghiên cứu, phát triển thị trường;
- Thường xuyên nắm vững thông tin về thị trường. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất – kinh doanh trong phạm vi toàn Công ty;
- Thực hiện các công việc có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của bộ phận theo yêu cầu của Ban Giám đốc.

#### ❖ **Phòng Điều phối sản xuất - Quản lý chất lượng**

Phòng Điều phối sản xuất - Quản lý chất lượng có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổng hợp, phân tích và kế hoạch hóa các chỉ tiêu sản xuất và kinh doanh. Tham mưu cho Ban lãnh đạo công ty trong việc lập kế hoạch chiến lược kinh doanh và kế hoạch đầu tư hàng năm;
- Cân đối và điều tiết các nguồn lực của sản xuất để tổ chức thực hiện công tác kế hoạch sản xuất tối ưu;
- Tham vấn cho Ban giám đốc trong chỉ đạo các vấn đề chất lượng có liên quan tới mọi mặt hoạt động của Công ty;
- Tổ chức xây dựng, thực hiện, duy trì và cải tiến, đảm bảo tính hiệu lực và hiệu quả của

các quá trình trong công ty phù hợp với tất cả các tiêu chuẩn chất lượng đề ra và các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của khách hàng.

- Tổ kiểm tra chất lượng sản phẩm (KCS) kiểm tra và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra đúng như quy chuẩn, ngoài ra, thực hiện chức năng giám sát việc thực thi chính sách tại các đơn vị, bộ phận liên quan.

#### **❖ Các phân xưởng sản xuất**

Các phân xưởng sản xuất có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch sản xuất tháng và lệnh sản xuất hàng ngày do Giám đốc và Đốc công ban hành;
- Đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất; lệnh sản xuất, đạt mức chất lượng theo yêu cầu với chi phí thấp nhất;
- Quản lý và vận hành các nguồn lực được giao theo quy định của các bộ phận chuyên trách (nhân lực, máy, thiết bị, công nghệ, nguyên vật liệu sản xuất, định mức tiêu hao...);
- Đào tạo đội ngũ công nhân có tay nghề, tư cách đạo đức tác phong theo yêu cầu của Công ty;
- Đúng đầu mỗi phân xưởng là 01 Đốc công chịu trách nhiệm Quản lý và điều hành nhân lực, dây chuyền sản xuất của mình nhằm triển khai hoạt động sản xuất theo đúng kế hoạch.

**f. Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):**

- Tên công ty con: Công ty cổ phần thương mại Mai Sơn Lâm
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3702890214 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/7/2020, cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 05/01/2022.
- Địa chỉ: Thửa đất số 204, tờ bản đồ số 16, Đường DT749A, Ấp Tiên Phong, Xã Long Hòa, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất điện
- Vốn điều lệ: 22.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty NXT tại công ty con: 95%

#### **4. Định hướng phát triển**

##### **a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Cung cấp các sản phẩm chất lượng đảm bảo, giá cả hợp lý ra thị trường;
- Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của công ty;
- Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài;
- Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp với yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.

##### **b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

###### **Hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

- Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối thông tin quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành sản xuất, đảm bảo an toàn về phương tiện, con người và môi trường.

- Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

#### **Phát triển nguồn nhân lực:**

- Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.

- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

#### **c) Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.**

Tuyên truyền định hướng cho toàn thể CBCNV công ty trong công tác bảo vệ môi trường chung. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Bên cạnh hoạt động kinh doanh công ty tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, thường xuyên tham gia các chương trình ủng hộ, từ thiện, chương trình hiến máu tình nguyện, phòng chống dịch bệnh.

### **5. Các rủi ro:**

Những biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp. Do đó, kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

#### **a. Rủi ro về kinh tế**

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Hiệu quả hoạt động và triển vọng kinh doanh đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải thích nghi kịp thời với sự biến động của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh là i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; ii) tỷ lệ lạm phát và iii) tỷ lệ lãi suất. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh. Hoạt động chính trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét, những biến động của nền kinh tế và sự thay đổi của các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ có tác động không nhỏ tới hoạt động của Công ty. Nhất là trong thời gian tới, Chính phủ có nhiều quy định mới đối với ngành sản xuất vật liệu xây dựng, điều này cũng phần nào tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh



của Công ty. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu xây dựng hạ tầng, nhà ở và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng nhiều, qua đó đẩy mạnh nhu cầu trong lĩnh vực thi công công trình, đem lại cơ hội phát triển và thị phần tiêu thụ sản phẩm cho Công ty. Để khắc phục hạn chế và nắm bắt cơ hội Công ty cần có những kế hoạch định hướng phát triển Công ty rõ ràng vào thời gian tới. Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế là công cụ quan trọng để Công ty dự báo các chiến lược phát triển cho từng thời kỳ nhất định. Trước bất kỳ thay đổi nào của nền kinh tế thế giới nói chung cũng như Việt Nam nói riêng, Ban Lãnh đạo luôn tiến hành phân tích, nghiên cứu và đưa ra các hành động cụ thể cho từng giai đoạn phát triển của Công ty. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm vừa qua luôn bám sát nhu cầu của thị trường và phù hợp với năng lực tài chính của Công ty.

#### **b. Rủi ro lạm phát**

Đối với doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét, chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua chi phí đầu vào như chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công. Bên cạnh đó, lạm phát cao có thể ảnh hưởng làm thu nhỏ thị trường bất động sản, thu hẹp ngành xây dựng và kéo theo hệ lụy sụt giảm của các ngành phụ trợ. Để giảm thiểu ảnh hưởng của lạm phát đến hoạt động, Ban lãnh đạo Công ty luôn chủ động tăng cường các hoạt động kiểm soát định mức chi phí và quản lý biến động giá cả đầu vào nhằm giảm thiểu tối đa các rủi ro có thể phát sinh do ảnh hưởng của lạm phát.

#### **c. Rủi ro về lãi suất**

CTCP Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum chịu rủi ro phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết, rủi ro này sẽ được Công ty quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty. Điều đó đòi hỏi Công ty phải theo dõi sát sao thị trường để có các phương án giải quyết phù hợp. Cụ thể, để giải quyết vấn đề rủi ro lãi suất tồn tại, Công ty đã quản lý bằng cách duy trì mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Công ty từ các nguồn cho vay thích hợp.

#### **d. Rủi ro về luật pháp**

Rủi ro về luật pháp là rủi ro mang tính hệ thống, có ảnh hưởng chung đến toàn ngành. Những thay đổi trong chính sách quản lý vĩ mô của Chính phủ đều có những tác động nhất định đến hoạt động của công ty. Mặc dù các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và của ngành vật liệu xây dựng nói riêng đã và đang trong quá trình hoàn thiện, bất kỳ điều chỉnh nào trong những quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy hoạch phát triển ngành, các hiệp định thương mại với các nước và quy định khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của công ty đều có ảnh hưởng và tác động đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty. Luật Doanh nghiệp năm 2020 có nhiều tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giảm thiểu các thủ tục hành chính và nâng cao hoạt động quản trị của doanh nghiệp. Để giảm thiểu rủi ro về luật pháp, Công ty luôn duy trì việc cập nhật các quy định pháp luật mới đối với toàn bộ công nhân viên, đồng thời sẽ tham khảo thêm với các tổ chức tư vấn luật pháp khi cần thiết.

Là một công ty đại chúng, ngoài sự tác động và chi phối chính của Luật Doanh nghiệp, CTCP Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum còn chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường Chứng khoán. Việt Nam hiện vẫn là một nước đang phát triển, do đó, luật và các văn bản dưới luật ở giai đoạn này đang trong quá trình hoàn thiện. Sự thay đổi về chính sách là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro pháp lý là rủi ro thuộc khía cạnh hệ thống, đòi

hỏi mỗi doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích ứng phù hợp để phát huy tối đa mặt thuận lợi, hạn chế mặt bất lợi mà mỗi sự thay đổi chính sách gây ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra do hoạt động kinh doanh của Công ty đang có xu hướng xuất khẩu với nhiều khách hàng và các nhà cung cấp từ nước ngoài, Công ty cũng cần tuân thủ nghiêm ngặt theo các tập quán, luật pháp quốc tế và các quy định của các hiệp hội hoặc tổ chức chuyên môn trong ngành sợi về chính sách bán hàng, chính sách quản lý chất lượng hay chính sách về nhân công lao động và bảo vệ môi trường.

Để có sự thích nghi tốt nhất với những thay đổi về môi trường pháp lý ở Việt Nam và làm quen với các quy định của quốc tế, CTCP Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum đã có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh các chính sách và điều luật mới thông qua các công ty tư vấn pháp luật hoặc các khóa đào tạo cập nhật kiến thức luật pháp cho nhân viên.

#### **e. Rủi ro đặc thù ngành**

Định hướng của Công ty là phát triển hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng. Ngoài ra, Công ty còn hoạt động trong lĩnh vực xây lắp công trình. Các lĩnh vực hoạt động này đều có những rủi ro đặc thù riêng mà không phải ngành nào cũng có.

- Rủi ro đặc thù ngành kinh doanh vật liệu xây dựng: Một số rủi ro đặc thù ngành kinh doanh vật liệu xây dựng được Công ty xác định như: rủi ro thanh toán, rủi ro từ thị trường cạnh tranh, rủi ro về giá nguyên vật liệu, rủi ro xã hội, rủi ro môi trường ảnh hưởng tới nguồn cung ứng nguyên liệu và công cụ đầu vào, đầu ra.

+ Rủi ro thanh toán: Đây là rủi ro đặc thù của ngành kinh doanh vật liệu xây dựng. Hiện tại, khách hàng chính của Công ty trong hoạt động này là các cửa hàng đại lý cấp 1 thực hiện phân phối. Trong bối cảnh lĩnh vực bất động sản, xây dựng tiềm ẩn nhiều rủi ro như dự án thay đổi chủ đầu tư, chủ đầu tư chuyển đổi mục đích dự án, dự án thiếu hụt vốn... Công ty có thể chịu tác động dây chuyền, gặp rủi ro chậm trễ thanh toán công nợ.

+ Rủi ro cạnh tranh: Ngành vật liệu xây dựng là ngành có tiềm năng phát triển rất lớn nên ngày càng có nhiều doanh nghiệp tham gia vào lĩnh vực này. Cùng với xu hướng mở cửa nên đối thủ cạnh tranh của Công ty không chỉ là các doanh nghiệp trong nước mà còn cả các doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính rất mạnh. Vì vậy, để duy trì được năng lực cạnh tranh so với các đối thủ cùng ngành, chiến lược của Công ty là cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất với mức giá cạnh tranh và dịch vụ hậu mãi tốt. Công ty đã áp dụng quy trình sản xuất công nghệ hiện đại, đào tạo đội ngũ lao động lành nghề và áp dụng các biện pháp kiểm soát chặt chẽ chất lượng cũng như chi phí.

#### **f. Rủi ro từ nguyên vật liệu**

Do đặc thù cơ cấu chi phí của ngành sản xuất vật liệu xây dựng, các chi phí nhiên liệu như than, dầu, điện ... thường chiếm 20-25% trong tổng cơ cấu chi phí. Cụ thể, than chiếm khoảng 22% trong cơ cấu chi phí nên giá than sẽ tác động không nhỏ đến chi phí sản xuất của doanh nghiệp. Dầu chiếm khoảng 3% tổng chi phí sản xuất của Công ty, do đó Công ty cũng bị ảnh hưởng phần nào từ sự biến động của giá dầu trên thế giới. Điện chiếm 10% chi phí sản xuất và gần đây giá điện cũng đã tăng. Đất sét là nguyên vật liệu chính, chiếm đến 26% trong tổng chi phí. Việc khai thác đất sét phụ thuộc vào chi phí vận tải và đặc biệt là chi phí thuế tài nguyên. Do ảnh hưởng của lạm phát, nhiều loại nguyên vật liệu đầu vào của Công ty gặp khả năng biến động giá cao như: sắt, thép, xi măng, vật liệu xây dựng khác... Để hạn chế những rủi ro về giá nguyên vật liệu Công ty thường xuyên kiểm tra số lượng nguyên vật liệu đầu vào của Công ty và chủ động tìm kiếm mở rộng nguồn cung cấp nguyên vật liệu để không phụ thuộc quá nhiều vào bất kỳ nhà cung cấp nào. Các nhà cung cấp của Công ty đều là các đơn vị cung

cấp đất sét, than... uy tín trên thị trường, đảm bảo nguồn nguyên liệu cả về chất lượng lẫn số lượng.

#### **g. Rủi ro quản trị công ty**

Rủi ro quản trị Công ty xuất phát từ việc quản trị Công ty không tốt, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và lâu dài, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Trong trường hợp Hội đồng quản trị quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban điều hành sẽ gây rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Những thông tin liên quan đến quản trị Công ty như cơ cấu cổ đông, mối quan hệ sở hữu giữa các cổ đông, giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bên liên quan, giữa cổ đông với Công ty, cũng là yếu tố gây ra rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, quyền lợi của các cổ đông và người lao động.

Để khắc phục những rủi ro có thể xảy ra nêu trên, Công ty luôn hoàn thiện các thể chế hoạt động, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như công tác giám sát từ Ban Kiểm soát; thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã trình và được ĐHCĐ thông qua. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện hệ thống website, thực hiện công bố thông tin thường xuyên tới các cổ đông, thực hiện tốt công tác quản trị, quan hệ cổ đông.

#### **h. Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh,... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng khi xảy ra có thể gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt, dịch Covid đang gây ra những hậu quả nặng nề cho toàn nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Để giảm thiểu những rủi ro này, CTCP Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum thường xuyên nắm bắt kịp thời các thông tin trên các phương tiện truyền thông, xã hội, cũng như thường xuyên thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, kiểm tra hệ thống phòng chống cháy nổ tại Công ty để giảm thiểu và phòng ngừa những tổn thất lớn có thể xảy ra.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trên báo cáo hợp nhất:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>	<b>Tăng giảm (%)</b>
Doanh thu (đồng)	109.443.658.186	116.793.772.148	6,72%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	5.067.995.638	4.104.317.736	-19,01%
Cổ tức (%)	0	0	0

### **2. Tổ chức và nhân sự**

#### **a) Ban Giám đốc**

- Ông Hoàng Văn Công - Giám đốc
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/06/1969
- Nơi sinh: Xã Mộc Bắc, Huyện Duy Tiên, Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ: Xã Nghĩa Hưng, Huyện Chư Păh, Gia Lai

- CMND/CCCD số 230093063 do CA tỉnh Gia Lai cấp ngày 19/04/2014
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Kỹ Sư cơ khí

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 – 2006	Công ty Cổ phần Vật liệu và xây lắp Gia Lai	Nhân viên kỹ thuật
2006 – 3/2013	Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây lắp Gia Lai	Cán bộ Kỹ thuật
4/2013 – 8/2014	Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum	Quản đốc phân xưởng về kỹ thuật
2014 – nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum	Thành viên HĐQT
9/2014 – 6/2019; 8/2020 - nay	Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum	Giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay:
  - + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
  - + Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 2.000 cổ phiếu tương đương 0,03% vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ;
  - + Cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu tại Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đến Công ty: không
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của tổ chức phát hành: Không.

**b) Kế toán trưởng**

- **Ông Nguyễn Quang Huy – Kế toán trưởng**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/12/1992
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ: Xã Đào Viên, Quê Võ, Bắc Ninh
- CMND/CCCD: số 25537222 do CA tỉnh Bắc Ninh, cấp ngày: 12/10/1999
- Trình độ học vấn: 12/12
- Năng lực chuyên môn: Cử nhân tài chính – ngân hàng
- Chức vụ công tác hiện nay:
  - + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng
  - + Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Người đại diện theo pháp luật tại Công ty TNHH Tư vấn tài chính và kiểm toán AFC Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107940535
- Tổng số cổ phiếu nắm giữ: cổ phiếu tương đương 1.221% vốn điều lệ.
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ;

- + Cá nhân sở hữu: 80.600 cổ phiếu, chiếm 1.22% vốn điều lệ.
- Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu tại Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đến Công ty: Không
- Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với tổ chức phát hành hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của tổ chức phát hành: Không.

**c) Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2023:**

Không.

**d) Số lượng CBCNV và chính sách lao động:**

Chất lượng nguồn nhân lực là một yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của một tổ chức. Do vậy, Công ty luôn đặt định hướng xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, có mong muốn cống hiến lâu dài.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum có cơ cấu lao động như sau:

Đơn vị: người

Tiêu chí	Năm 2022	Năm 2023	Bình quân năm 2022 và 2023
<b>I. Phân theo trình độ lao động</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>20</b>
- Trên đại học	03	03	03
- Đại học, cao đẳng	05	05	05
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật	10	10	10
- Phổ thông trung học	02	02	02
<b>II. Phân theo hợp đồng lao động</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>20</b>
- Dài hạn	12	12	12
- Ngắn hạn	08	08	08

(Nguồn: CTCP Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum)

**\* Chính sách đối với người lao động**

**- Chính sách chung:**

Công ty luôn xác định nhân lực là yếu tố quan trọng có ảnh hưởng rất lớn đến sự thành công của Công ty. Vì vậy, Công ty thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và biết hợp tác cùng đồng nghiệp.

Lực lượng lao động mới được tiếp nhận theo một quy trình chặt chẽ và có chính sách thu hút lao động có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm và uy tín, đồng thời Công ty cũng có chính sách trả lương đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên. Ngoài ra, Công ty đã sử dụng một cách có hiệu quả Quỹ phúc lợi phục vụ cho các hoạt động thăm hỏi đồng viên, nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi và tăng cường văn hoá doanh nghiệp.

**- Chế độ làm việc:**

Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày đối với bộ phận hành chính và đối với lái xe làm việc không quá 4 tiếng liên tục và không quá 10 tiếng/ngày. Đối với công nhân lao động chế độ làm việc 8 tiếng/ ngày mỗi ngày phân theo các tổ và lao động theo từng ca trong ngày. Chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ tết, nghỉ thai sản Công ty luôn đảm bảo phù hợp với các quy định của

pháp luật.

Ngoài ra, Công ty còn chú trọng đến việc tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng được hệ thống văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang thoáng mát, đầy đủ các thiết bị cần thiết phục vụ cán bộ công nhân viên làm việc hiệu quả. Các lao động trực tiếp đều được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ, vệ sinh lao động, được tập huấn đào tạo tay nghề thường xuyên đảm bảo chất lượng tốt nhất.

#### **- Chính sách tuyển dụng**

Việc tuyển dụng lao động đảm bảo công khai, công bằng theo quy định của Nhà nước. Tùy theo đặc điểm, điều kiện xã hội, yêu cầu sản xuất của Công ty trong từng thời kỳ, khi cần đối lao động thiếu nghề nào Công ty sẽ tuyển dụng nghề đó.

#### **- Chính sách đào tạo**

Bên cạnh các quy định, quy trình tuyển dụng, Công ty luôn chú trọng đến việc nâng cao các lớp đào tạo kỹ năng cho cán bộ quản lý, xây dựng văn hóa doanh nghiệp rõ nét, nâng cao ý thức và kỷ luật người lao động, tăng năng suất lao động. Bên cạnh đó, Công ty có xây dựng một quy chế đào tạo được công bố công khai tới toàn bộ CBCNV trong Công ty. Quy chế đào tạo được xây dựng phù hợp theo các yêu cầu của công việc.

#### **- Chính sách lương, thưởng và phúc lợi:**

Công ty đã xây dựng chính sách tiền lương riêng thông qua quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa theo trình độ, cấp bậc, thâm niên của từng người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người. Khen thưởng kịp thời nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên hăng say lao động, góp phần thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật. Công đoàn Công ty được giao nhiệm vụ chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, công nhân viên như khám sức khỏe định kỳ, phát động phong trào thể thao, du lịch hàng năm, văn nghệ nhằm tạo sự đoàn kết trong toàn thể cán bộ nhân viên.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

Công ty hiện tiếp tục thúc đẩy và hoàn thành các dự án, hợp đồng trong năm 2023 cũng như các hợp đồng thương mại cung cấp gạch xây cho tỉnh Kontum và các tỉnh lân cận.

### **4. Tình hình tài chính**

#### **a) Tình hình tài chính trên báo cáo hợp nhất**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	148.706.052.060	154.208.168.041	3,70
	- Tài sản ngắn hạn	63.716.432.892	73.203.162.985	14,89
	- Tài sản dài hạn	81.005.005.056	84.989.619.168	4,92
2	Doanh thu thuần	109.443.658.186	116.793.772.148	6,72
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.715.154.878	5.468.730.396	101,42
4	Lợi nhuận khác	2.987.599.584	-538.794.536	-118,03
5	Lợi nhuận trước thuế	5.702.754.462	4.929.935.860	-13,55

6	Lợi nhuận sau thuế	5.067.995.638	4.104.317.736	-19,01
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,78	1,63	
	- Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,66	0,51	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,41	0,41	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,70	0,69	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	2,58	2,34	
	- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	0,74	0,76	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	0,05	0,04	
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	0,06	0,05	
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,03	0,03	
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	0,05	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

**a) Cổ phần:**

- Tên chứng khoán: Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu xây dựng Kontum.
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phần: 6.600.000 cổ phần (Sáu triệu sáu trăm nghìn cổ phần)
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.280.913 cổ phần (Sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn chín trăm mười ba cổ phần)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 319.087 cổ phần (Ba trăm mười chín nghìn không trăm tám mươi bảy cổ phần)

**b) Cơ cấu cổ đông:**

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/vốn điều lệ thực góp (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>173</b>	<b>6.594.000</b>	<b>99.1%</b>
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	173	6.594.000	99.1%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>1</b>	<b>6000</b>	<b>0.09%</b>
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	1	6000	0.09%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>174</b>	<b>6.600.000</b>	<b>100%</b>

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

STT	Thời gian	Giá trị vốn tăng/ giảm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng/ giảm (đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp	Ý kiến của đơn vị kiểm toán (nếu có)
0	10/10/2005	816.600.000	816.600.000	Góp vốn		
1	20/8/2014	816.600.000	1.959.840.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum	Không có
	26/12/2016	1.959.840.000	30.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum	Không có
3	08/07/2019	30.000.000.000	33.000.000.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum	Không có
4	Tháng 10/2022	66.000.000.000	66.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum	Không có

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.**

**e) Các chứng khoán khác: Không.**

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Tác động lên môi trường:**



Để giảm thiểu sự ảnh hưởng của quá trình sản xuất gạch đến môi trường, công ty đã áp dụng nhiều biện pháp nhằm cải tiến kỹ thuật trong quá trình sản xuất, nhằm giảm thiểu lượng chất thải ra môi trường. Đồng thời gia tăng khả năng xử lý chất thải trong quá trình sản xuất gạch để giảm việc phát sinh chất thải ra môi trường.

## **6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

### **a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.**

Trong cơ cấu giá thành một viên gạch, chi phí nguyên vật liệu chính chiếm khoảng 40%. Trong đó, đất sét và than là hai nguyên liệu tối quan trọng, lần lượt chiếm khoảng 22% và 15% giá thành, còn lại 3% là dầu diesel.

*Nguyên liệu đất sét:* Loại đất có đặc tính dẻo, mịn, giảm trọng lượng khi nung và phơi, sau khi nung sẽ đổi màu, đồng cứng và kết dính. Đất sét là nguyên liệu chính cấu thành sản phẩm gạch. Trữ lượng mỏ cộng với chất lượng của đất sét chính là những yếu tố quan trọng quyết định đến chất lượng sản phẩm sản xuất ra.

Công ty thực hiện mua đất sét tại các địa điểm ngay gần lò sản xuất gạch. Lợi thế này giúp Công ty chủ động được nguồn đất sét đầu vào để sản xuất sản phẩm, từ đó có nhiều lợi thế cạnh tranh cũng như hạn chế được những rủi ro liên quan đến yếu tố đầu vào.

Than: Hai loại than chính sử dụng trong quy trình sản xuất gạch Tuynel của Công ty là than pha và than đốt. Để tiết kiệm chi phí vận chuyển cũng như đảm bảo tính đồng nhất về chất lượng của than trong quá trình nung – đốt, nên mỗi lần nhập kho nguyên liệu này, Công ty nhập nguyên tàu chở than với trọng tải lớn, đủ để một nhà máy sản xuất trong 1 – 2 tháng.

### **b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.**

- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng trong sản xuất tại các nhà máy là khoảng 3% đến 5%

- Các nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất đều được Công ty khoán định mức nhằm giảm hao hụt lãng phí.

- Việc ứng dụng các công nghệ tiên tiến không những nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn tiết kiệm đáng kể nhiên liệu cho Công ty.

## **6.3. Tiêu thụ năng lượng:**

### **a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.**

Năm 2022, Việc tiêu thụ xăng dầu chủ yếu đến từ nhu cầu sử dụng các xe tải vận chuyển hàng hóa, các xe máy chuyên dụng dùng trong sản xuất, các phương tiện đi lại công tác trong vùng, định kỳ ghé thăm các đại lý bán hàng,...

Doanh nghiệp không có biến động lớn về sử dụng điện năng do hoạt động đều và ổn định. Các mức giá có thể tăng giảm theo giá điện tại thời điểm hiện hành.

### **b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.**

Công ty đã xây dựng và cập nhật các định mức tiêu thụ năng lượng như dầu, điện trong sản xuất kinh doanh theo chính sách sử dụng hiệu quả tiết kiệm, nhờ đó tổng năng lượng tiêu hao giảm đáng kể. Các chính sách tiết kiệm năng lượng Công ty đang áp dụng:

- Định kỳ kiểm tra bảo dưỡng máy móc trong hao tổn điện năng, nhiên liệu.
- Tất cả các thiết bị điện khi không sử dụng.
- Thay thế các thiết bị chiếu sáng thông thường bằng hệ thống tiết kiệm như bóng đèn compact, đèn LED...
- Phát triển kinh tế trang trại kết hợp với điện mặt trời áp mái.

#### **6.4. Tiêu thụ nước:**

Nguồn nước công ty đang sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh một phần đến từ nguồn nước sạch của các công ty cấp thoát nước địa phương và một phần đến từ hệ thống giếng khoan do công ty tự đầu tư. Định kỳ hàng tháng, Công ty thực hiện kiểm tra, duy tu bảo dưỡng, vệ sinh thường xuyên hệ thống cung cấp nước nội bộ nhằm đảm bảo tránh lãng phí, để sửa chữa khắc phục khi có sự cố xảy ra.

#### **6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

#### **6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**

a) Số lượng lao động: 20 người, mức lương trung bình đối với người lao động là: 7.500.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo pháp luật hiện hành, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định, thực hiện khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: 12 giờ/người

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Học tập, phát triển kỹ năng chăm sóc khách hàng; đào tạo công tác văn thư – lưu trữ, học tập về công tác an toàn vệ sinh lao động; tập huấn về văn bản pháp luật mới của Nhà nước.

#### **6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

Là một doanh nghiệp cũng như một phần của xã hội, công ty luôn nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình đối với vấn đề bảo vệ môi trường. Công ty luôn tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường cũng như không ngừng phát triển và tạo công ăn việc làm và giúp cải thiện đời sống của người dân địa phương.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trải qua một năm sau hậu đại dịch Covid-19, tuy nhiên công ty vẫn đối phó với khó khăn một cách hiệu quả, đáng nổi bật là doanh thu của Công ty tăng mạnh hơn 152,95% cho thấy Công ty đã đem về được nhiều hợp đồng, dự án xây dựng mới.

Công ty tiếp tục tiết giảm các chi phí có thể, ưu tiên tập trung cho hoạt động kinh doanh đồng thời đảm bảo an sinh xã hội để ổn định đời sống, phân đầu hoàn thiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

- Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2023 là: 148.706.052.060 đồng.
- Tổng tài sản Công ty tại thời điểm cuối năm 2023 là: 154.208.168.041 đồng
- Tại thời điểm cuối năm 2023, tổng tài sản của Công ty tăng 5.502.115.981 đồng tương đương tăng 3,7%.

### b) Tình hình nợ phải trả

**Bảng 1: Các khoản phải thu**

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>14.102.429.030</b>	<b>17.779.367.171</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.463.060.423	12.208.212.203
Trả trước cho người bán ngắn hạn	4.206.863.924	5.170.723.528
Phải thu ngắn hạn khác	4.432.504.683	400.431.440

**Bảng 2: Các khoản phải trả**

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>44.942.928.288</b>	<b>35.704.726.789</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	10.723.060.217	6.577.243.495
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19.281.909.815	14.201.117.720
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	801.506.278	2.521.416.274
Chi phí phải trả ngắn hạn	29.194.030	165.592.727
Phải trả ngắn hạn khác	57.104.641	13.440.000
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	14.050.153.307	12.225.916.573
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>17.825.032.957</b>	<b>25.665.436.211</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17.825.032.957	25.665.436.211
<b>Tổng</b>	<b>62.767.961.245</b>	<b>61.370.163.000</b>

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

- Ban Giám đốc kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy chế làm việc trong công ty chưa hợp lý để phù hợp với hoạt động của công ty cũng như việc thực hiện dưới từng bộ phận kinh doanh.

- Trong năm, công ty ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, tiện ích của công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát, đảm bảo việc phân công nhiệm vụ công việc có hiệu quả, tránh thất thoát tài sản của công ty.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy hoạt động tài chính, quản lý dòng tiền, thu hồi công nợ.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, ký kết các hợp đồng cung cấp nguyên vật liệu đầu vào và các dự án xây dựng để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, nắm bắt cơ hội khi nền kinh tế đang dần phục hồi sau đại dịch Covid-19.

- Hội đồng quản trị sẽ kết hợp với Ban điều hành trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty năm 2024, đó là: Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy và nhận sự theo định hướng chuyên nghiệp và hiện đại; Mở rộng các ngành nghề kinh doanh khác; Khơi thông các kênh huy động vốn để đáp ứng nhu cầu đầu tư, kinh doanh của Công ty; Kiểm soát tốt chi phí nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh và hiệu quả tài chính; Quan tâm chăm lo và đảm bảo quyền lợi thỏa đáng của cổ đông và người lao động.

### **5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

Do công ty kiểm toán ký hợp đồng sau ngày 31 tháng 12 năm 2023 nên phía Công ty kiểm toán không thể chứng kiến kiểm kê tiền mặt tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty luôn quản lý, giám sát chặt chẽ công tác sử dụng tiết kiệm nguồn năng lượng, nguồn nước; duy trì công tác vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Cán bộ, người lao động trong Công ty là những người được đào tạo cơ bản, có ý thức trách nhiệm trước công việc được giao, mong muốn được gắn bó làm việc và xây dựng Công ty phát triển.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty đã cung cấp các sản phẩm và dịch vụ bảo đảm chất lượng, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước và các phong trào của địa phương, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao phó, quyết liệt và linh hoạt chỉ đạo điều hành theo diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của Công ty theo sát các mục tiêu chiến lược, nỗ lực hoàn thành tốt nhất

kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt chức năng giám sát và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc công ty thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Đánh giá việc thực hiện các trách nhiệm với môi trường và xã hội:

- + Sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn tài nguyên.
- + Đưa ra các chính sách quản lý và bảo vệ môi trường.
- + Đảm bảo hệ thống xử lý chất thải tốt, tích cực trồng cây xanh xung quanh khu vực làm việc.
- + Đồng hành, chia sẻ và đóng góp với chính quyền địa phương trong việc giải quyết các vấn đề chung.
- + Cung cấp các sản phẩm đảm bảo chất lượng và an toàn.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để đóng góp ý kiến với Ban Giám đốc nhằm không ngừng nâng cao năng lực quản trị của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thảo luận và thông qua các vấn đề thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và triển khai các quý tiếp theo để Ban Giám đốc có cơ sở tổ chức thực hiện.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ; chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong quá trình điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân công nhiệm vụ hay sự phân cấp từ Hội đồng quản trị.

- Tiếp tục củng cố công tác quản trị tài chính, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Đẩy nhanh tốc độ giải ngân các dự án.

- Tiếp tục cơ cấu lại tổ chức của Công ty theo hướng tinh gọn, cải tiến quy chế khoán đối với các đơn vị nhằm tăng sự tự chủ đồng thời nâng cao trách nhiệm của mỗi đơn vị.

- Tăng cường công tác quản trị nhân sự theo hướng tinh gọn, chất lượng. Tiếp tục hoàn thiện khung đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, người lao động, gắn với kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ nhằm không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng quản lý.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Văn Lộc	Chủ tịch Hội đồng quản trị	02/07/2019	16/06/2023
2	Nguyễn Kim Trường	Chủ tịch Hội đồng quản trị	16/06/2023	
3	Ông Hoàng Văn Công	Thành viên Hội đồng quản trị	02/07/2019	
4	Ông Nguyễn Tuấn Linh	Thành viên Hội đồng quản trị	02/07/2019	
5	Bà Phan Thu Thủy	Thành viên Hội đồng quản trị	22/04/2022	
6	Ông Lê Quang Thạch	Thành viên Hội đồng quản trị	02/07/2019	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị công ty.

- Tổ chức họp định kỳ và họp đột xuất để triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; luôn bám sát Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 01/2023/NQ – KOVALIXA – HĐQT	20/02/2023	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2022	100%
2	Số 02/2023/NQ – KOVALIXA – HĐQT	28/03/2023	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
3	Số 03/2023/NQ – KOVALIXA – HĐQT	05/04/2023	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
4	Số 04/2023/NQ – KOVALIXA – HĐQT	16/06/2023	Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024.	100%
5	Số 08.08/2023/KOVALIXA/NQ – HĐQT	08/08/2023	Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và một số vấn đề liên quan	100%
6	Số 15.08/2023/KOVALIXA/NQ-HĐQT	15/08/2023	Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	100%
7	Số 31.10/2023/KOVALIXA/NQ-HĐQT	31/10/2023	Rút hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Hội đồng quản trị có 02 Thành viên Hội đồng quản trị độc lập gồm: Ông Nguyễn Tuấn Linh và Bà Phan Thu Thủy. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đều có năng lực chuyên môn và có kinh nghiệm trong các lĩnh vực kinh doanh chính của công ty nên có những đóng góp quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng quản trị. Trong năm 2023, các Thành viên Hội đồng quản trị độc lập hầu hết đều tham gia đầy đủ vào các quyết định, vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để đảm bảo tính minh bạch, kiểm soát được xung đột lợi ích, bảo vệ được lợi ích của Công ty và cổ đông.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Trưởng Ban Kiểm soát	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2023/ĐHĐCĐ-KOVALIXA/NQ ngày 16/06/2023.	Cử nhân tài chính – Kế toán
2	Bà Đào Thị Hằng Nga	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm mới theo Biên bản họp ban kiểm soát số 03/BB-BKS/KOVALIXA ngày 03/07/2023.	Cử nhân tài chính – Kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Lan Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	22/04/2022	Cử nhân Kế toán
4	Bà Trịnh Diệu Linh	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm mới theo Nghị quyết số 01/2023/ĐHĐCĐ-KOVALIXA/NQ ngày 16/06/2023.	Cử nhân Kế toán

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành công ty.
- Tổ chức họp định kỳ và họp đột xuất để triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; luôn bám sát Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Thường xuyên trao đổi giữa các thành viên Ban kiểm soát cũng như với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của công ty là phù hợp, đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty đảm bảo đúng chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận.

STT	Nội dung cuộc họp	Tỷ lệ thông qua
1	Báo cáo tình hình hoạt động của BKS 3 tháng đầu năm 2023	100%
2	Báo cáo tình hình hoạt động của BKS 6 tháng đầu năm 2023	100%

3	Bầu trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024	100%
4	Báo cáo tình hình hoạt động của BKS 9 tháng đầu năm 2023	100%
5	Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2023	100%

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tổng thù lao đã trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, ban kiểm soát của Công ty phát sinh trong năm 2023 là: 84.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Trong năm 2023 người nội bộ của công ty thực hiện các giao dịch cổ phiếu, cụ thể như sau: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2023, hoạt động của HĐQT đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty và phù hợp với quy định hoạt động của Công ty đại chúng, Điều lệ và các quy định pháp luật khác có liên quan, thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty. Tuy nhiên, Công ty phải nghiên cứu những thay đổi của pháp luật để đảm bảo việc thực hiện công bố thông tin đối với Công ty đại chúng, tránh việc công bố thông tin không kịp thời khiến ảnh hưởng đến lợi ích của các cổ đông. **VI. Báo cáo tài chính**

#### 1. Ý kiến kiểm toán

##### Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng Vật liệu Xây dựng Kontum tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

##### Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi được bổ nhiệm kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty vào ngày 29 tháng 3 năm 2024. Do đó, chúng tôi đã không thể tham gia chứng kiến kiểm kê thực tế tiền mặt tại thời điểm kết thúc năm tài chính. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính hiện hữu đối với số dư tiền mặt tại thời điểm kết thúc năm tài chính với giá trị ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 5.616.256.134 đồng

#### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đã được Công bố thông tin trên trang chủ của Công ty theo đường dẫn: <http://koyalixa.net/>, mục “Quan hệ cổ đông – Thông tin tài chính”



**Nơi nhận:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Lưu: VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CUNG  
ỨNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG KONTUM**



**Hoàng Văn Công**

